

# THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI NEWWAY

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106921949 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 03/8/2015

**Địa chỉ giao dịch hiện tại:** số 122 Xuân Thủy, P. Dịch Vọng Hậu, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

**Địa chỉ trụ sở chính:** Khu Kim Ngưu II, P. Hoàng Văn Thụ, Q. Hoàng Mai, Hà Nội

Điện thoại: 043.5654898

Fax: 043.5651997

Website: <http://newwayjsc.com.vn>

The logo for Newway, featuring the word "newway" in a lowercase, sans-serif font. The letters "n", "e", "w", "a", and "y" are in a dark grey color, while the letters "o" and "y" are in a red color. The "w" and "a" are connected, and the "y" has a long tail.

**Phụ trách Công bố thông tin**

**Họ tên:** Nguyễn Phi Thế - Giám đốc

Điện thoại: 043.5654898

Fax: 043.5651997

***BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT NÀY SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI:***

**Công ty Cổ phần Vận tải Newway**

Địa chỉ giao dịch hiện tại: số 122 Xuân Thủy, P. Dịch Vọng Hậu, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Địa chỉ trụ sở chính: Khu Kim Ngưu II, P. Hoàng Văn Thụ, Q. Hoàng Mai, Hà Nội

Điện thoại: 043.5654898

Fax: 043.5651997

**Trụ sở chính Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT**

Địa chỉ: 71 Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội.

Điện thoại: 04.3773 70 70

Fax: 043.773 90 58

**Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh - Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT**

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Ben Thanh Times Square, 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.6290 86 86

Fax: 08.6291 06 70

**Chi nhánh Đà Nẵng - Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT**

Địa chỉ: 100 Quang Trung, Phường Thạch Thang, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại: 0511.355 36 66

Fax: 0511.355 3888

## MỤC LỤC

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO .....	5
1. Rủi ro về kinh tế.....	5
2. Rủi ro về luật pháp .....	5
3. Rủi ro kinh doanh.....	6
4. Rủi ro biến động giá cổ phần .....	6
5. Rủi ro khác .....	7
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	7
III. CÁC KHÁI NIỆM VÀ THUẬT NGỮ VIẾT TẮT .....	8
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH .....	9
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển .....	9
3. Cơ cấu bộ máy quản lý công ty cổ phần .....	16
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần, danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cơ cấu cổ đông .....	19
5. Danh sách công ty mẹ và công ty con của tổ chức giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch .....	20
6. Hoạt động sản xuất kinh doanh .....	20
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh .....	23
8. Vị thế trong ngành.....	24
9. Chính sách với người lao động .....	26
10. Chính sách cổ tức .....	27
11. Tình hình tài chính .....	27
12. Tài sản .....	30
13. Kế hoạch lợi nhuận cổ tức năm 2015, 2016.....	31
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay, ...).....	33
15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh năm 2015 .....	33
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty (nếu có).....	34
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY .....	35
1. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng .....	35
2. Kế hoạch tăng cường quản trị .....	46
VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH .....	47
1. Tổ chức kiểm toán.....	47
2. Tổ chức tư vấn.....	47

**DANH MỤC BẢNG**

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 21/11/2015 .....	19
Bảng 2: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 21/11/2015.....	19
Bảng 3: Một số chỉ tiêu khai thác tuyến buýt .....	21
Bảng 4: Tỷ trọng doanh thu .....	21
Bảng 5: Cơ cấu chi phí sản xuất trên doanh thu thuần .....	22
Bảng 6: Kết quả hoạt động kinh doanh.....	24
Bảng 7: Cơ cấu nhân sự tại ngày 31/12/2015 .....	26
Bảng 8. Các khoản phải nộp nhà nước .....	28
Bảng 9: Tình hình công nợ phải trả .....	28
Bảng 10: Tình hình công nợ phải thu .....	29
Bảng 11: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu .....	30
Bảng 12: Tình hình tài sản tại ngày 02/08/2015 .....	30
Bảng 13: Tình hình tài sản tại ngày 31/12/2015 .....	31
Bảng 14: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức .....	31
Bảng 15: Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị.....	35
Bảng 16: Thành viên Ban Giám đốc và Kế toán trưởng.....	40
Bảng 17: Thành viên ban kiểm soát.....	43

**DANH MỤC SƠ ĐỒ**

Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức Công ty .....	12
Sơ đồ 2. Sơ đồ tổ chức bộ máy công ty cổ phần.....	16

## I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

### 1. Rủi ro về kinh tế

#### *Rủi ro về tốc độ tăng trưởng và lạm phát*

Ngay từ quý I năm 2015, kinh tế trong nước đã có mức tăng trưởng bất ngờ với 6,03% so với cùng kỳ năm trước (là mức tăng cao nhất của quý I trong 5 năm qua). Bước sang quý II, tăng trưởng kinh tế tiếp tục được cải thiện mạnh mẽ (ước tính khoảng 6,32% so với cùng kỳ năm trước). Tính chung cho 6 tháng đầu năm 2015, tăng trưởng kinh tế ước đạt 6,16% so với 6 tháng đầu năm 2014. Tháng 09/2015, Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) đã công bố Báo cáo cập nhật tình hình kinh tế Châu Á và Việt Nam 2015, qua đó nâng dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2015 từ 6,1% lên 6,5% đồng thời nâng dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam 2016 từ 6,2% lên 6,9%.

Theo số liệu từ Tổng cục Thống kê Việt Nam, Tổng sản phẩm trong nước GDP cả năm 2015 hết sức ấn tượng, tăng trưởng 6,68% so với cùng kỳ năm năm 2014, mức cao nhất trong vòng 5 năm trở lại đây. Cùng với đó là chỉ số giá tiêu dùng (CPI) 2015 đã tăng 0,63% so với năm 2014. Lạm phát cơ bản năm 2015 so với năm 2014 chỉ tăng 2,05%. Như vậy, áp lực về lạm phát đối với sự gia tăng chi phí hoạt động của các Doanh nghiệp giảm. Tuy nhiên đối với Công ty có đặc thù hoạt động chủ yếu là vận hành khai thác các tuyến xe buýt theo đặt hàng của Thành phố Hà Nội thì việc điều chỉnh đơn giá vé phải tuân thủ theo đúng quy định của đơn vị đặt hàng, khi chi phí hoạt động tăng sẽ ảnh hưởng khiến lợi nhuận kinh doanh Công ty giảm.

#### *Rủi ro về lãi suất, nguồn vốn*

Tính đến hết năm 2015, Lãi suất huy động bằng VND tiếp tục ổn định, một vài ngân hàng điều chỉnh tăng, giảm nhẹ lãi suất huy động. Hiện, mặt bằng lãi suất huy động bằng VND phổ biến ở mức 0,8-1%/năm đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng; 4,5-5,4%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng; 5,4-6,5%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 6 tháng đến dưới 12 tháng; kỳ hạn trên 12 tháng ở mức 6,4-7,2%/năm.

Trong khi đó, lãi suất cho vay duy trì ở mức cũ (từ năm 2014), cụ thể: mặt bằng lãi suất cho vay phổ biến đối với các lĩnh vực sản xuất kinh doanh thông thường ở mức 6,8-9%/năm đối với ngắn hạn; 9,3-11%/năm đối với trung và dài hạn. Theo Ngân hàng Nhà nước, một số ngân hàng thương mại tiếp tục áp dụng lãi suất cho vay đối với doanh nghiệp có tình hình tài chính lành mạnh, minh bạch, phương án, dự án sản xuất kinh doanh hiệu quả chỉ ở mức 6-7%/năm.

Doanh nghiệp quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường để đưa ra các quyết định hợp lý trong việc chọn thời điểm vay và kỳ hạn vay thích hợp nhằm có được các lãi suất có lợi nhất cũng như duy trì cơ cấu vay với lãi suất thả nổi và cố định phù hợp.

### 2. Rủi ro về luật pháp

Hiện nay, hệ thống luật pháp Việt Nam đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc vận dụng không phù hợp và không kịp thời sẽ tạo ra những rủi ro pháp lý trong hoạt động kinh doanh của Công ty.

Là doanh nghiệp Nhà nước chuyển sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần, mọi hoạt động của Công ty đều chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật thuế... và các Nghị định,

Thông tư, văn bản hướng dẫn dưới luật. Ngoài ra sau khi chuyển đổi, Công ty cũng chịu sự điều chỉnh của Luật chứng khoán và văn bản liên quan. Tuy nhiên, do hệ thống luật pháp đang trong giai đoạn hoàn thiện nên tính ổn định cũng chưa cao nên sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra, điều đó có khả năng ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của các doanh nghiệp.

Việc chủ động nghiên cứu, nắm bắt và áp dụng các quy định hiện hành để đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp sẽ giúp Công ty hạn chế được những rủi ro này.

### **3. Rủi ro kinh doanh**

Hoạt động trong ngành vận tải nên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu ảnh hưởng trực tiếp từ giá nguyên vật liệu đầu vào chính là xăng dầu. Trong khi giá vé xe có tính ổn định nhất định thì giá xăng dầu liên tục biến động, điều này làm Công ty gặp phải nhiều khó khăn trong việc thực hiện mục tiêu kinh doanh của mình.

Kể từ năm 2008 tới năm 2014, giá xăng dầu thế giới liên tục biến động chủ yếu theo xu hướng tăng giá, có những thời điểm giá dầu thô được giao bán ở mức giá kỷ lục 150\$/thùng. Trong khi đó, do nguồn cung trong nước còn phụ thuộc khá nhiều vào nhập khẩu nên giá xăng dầu tại Việt Nam chịu ảnh hưởng khá lớn từ giá xăng dầu thế giới. Kể từ tháng 9/2008, Việt Nam chuyển vận hành giá xăng dầu sang cơ chế thị trường, giá xăng dầu trong nước cũng liên tục được điều chỉnh tăng đã gây khó khăn cho các Doanh nghiệp trong lĩnh vực vận tải. Trong năm 2014 giá xăng dầu trong nước đã qua 24 lần điều chỉnh giá, với mức giá đạt đỉnh được thiết lập ở mức 25.640 đồng/lít tại ngày 7/7/2014. Tuy nhiên, trong những quý cuối năm 2014 và cả năm 2015, với xu hướng tăng giảm của giá dầu thô thế giới, giá xăng dầu trong nước đã được điều chỉnh tăng, giảm nhiều lần. Cụ thể, so với thời điểm cuối năm 2014, tính đến thời điểm tháng 22/12/2015, giá xăng RON 92 còn 16.405 đồng/lít, dầu diesel giảm còn 11.984 đồng/lít, dầu hỏa còn 11.065 đồng/lít, dầu madut giảm về mức 8.162 đồng/kg.

Giá xăng nhiều lần được điều chỉnh giảm trong thời gian qua là điều kiện thuận lợi để Công ty kinh doanh gặp nhiều thuận lợi, giúp chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty giảm đáng kể. Tuy nhiên với việc giá xăng dầu liên tục biến động trong khi giá vé được giữ ổn định sẽ gây khó khăn trong việc thực hiện mục tiêu kinh doanh của Công ty.

### **4. Rủi ro biến động giá cổ phần**

Việc Công ty cổ phần Vận tải Newway đưa cổ phiếu lên giao dịch tại thị trường chứng khoán sẽ góp phần nâng cao năng lực tài chính, khẳng định uy tín, thương hiệu của doanh nghiệp cũng như tăng cường tính thanh khoản, tạo điều kiện cho doanh nghiệp huy động vốn.

Tuy nhiên, rủi ro biến động giá cả cổ phiếu trên thị trường chứng khoán là điều không tránh khỏi. Giá cả chứng khoán trên thị trường được quyết định bởi nhiều yếu tố. Giá cả biến động có thể là do cung - cầu cổ phiếu, tình hình kinh tế - xã hội hay sự thay đổi quy định pháp luật về chứng khoán, yếu tố tâm lý của nhà đầu tư. Công ty cổ phần Vận tải Newway sẽ chủ động xây dựng và ban hành quyết định về quy trình công bố thông tin đối với một đơn vị đăng ký nhằm giúp khách hàng và nhà đầu tư có những thông tin tin cậy và chính xác về các hoạt động của Công ty.

## 5. Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro trên, các rủi ro như thiên tai, dịch họa,... do thiên nhiên gây ra là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn về tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Đây là những rủi ro không thể loại trừ nhưng có thể giảm thiểu. Vì vậy Công ty thường xuyên nắm bắt kịp thời thông tin về những diễn biến thời thiết, lên kế hoạch điều hành công việc một cách tối ưu.

## II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

### Tổ chức đăng ký: Công ty cổ phần Vận tải Newway

Ông: Nguyễn Công Nhật	Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
Ông: Nguyễn Phi Thế	Chức vụ: Thành viên HĐQT, Giám đốc
Ông: Cáp Văn Minh	Chức vụ: Trưởng ban Kiểm soát
Bà: Nguyễn Thị Thu Hà	Chức vụ: Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

### Tổ chức tư vấn: Công ty cổ phần Chứng khoán FPT

Đại diện Khối tư vấn: Bà Nguyễn Thị Hạnh  
Chức vụ: Giám đốc Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp

Quyết định ủy quyền số 128.2-2014/QĐ/FPTS-FHR ngày 18/12/2014 Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán FPT.

Bản Công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký giao dịch do Công ty cổ phần Chứng khoán FPT tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Công ty cổ phần Vận tải Newway. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản Công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Vận tải Newway.

### III. CÁC KHÁI NIỆM VÀ THUẬT NGỮ VIẾT TẮT


<b>UBCKNN</b>	: Ủy ban chứng khoán nhà nước
<b>UBND</b>	: Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội
<b>Công ty</b>	: Công ty cổ phần Vận tải Newway
<b>CTCP</b>	: Công ty cổ phần
<b>SGDCK</b>	: Sở giao dịch chứng khoán
<b>ĐHĐCĐ</b>	: Đại hội đồng cổ đông
<b>Giấy CNĐKKD</b>	: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
<b>HĐQT</b>	: Hội đồng quản trị
<b>BGD</b>	: Ban Giám đốc
<b>BKS</b>	: Ban kiểm soát
<b>VTHKCC</b>	: Vận tải Hành khách công cộng



## IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

#### 1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

Tên tiếng Việt	:	Công ty cổ phần Vận tải Newway
Tên tiếng Anh	:	Newway Transport Joint Stock Company
Tên viết tắt	:	NWT JSC
Logo	:	
Địa chỉ trụ sở chính	:	Khu Kim Ngưu II, P. Hoàng Văn Thụ, Q. Hoàng Mai, Hà Nội
Người đại diện theo pháp luật	:	Ông Nguyễn Phi Thê - Giám đốc
Điện thoại	:	043 5654898
Fax	:	043 5651997
Vốn điều lệ đăng ký	:	85.000.000.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp	:	85.000.000.000 đồng
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	:	Số 0106921949 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 03/8/2015
Ngày trở thành công ty đại chúng	:	09/11/2015
Ngành nghề kinh doanh chính	:	Vận tải hành khách bằng xe buýt Vận tải hành khách đường bộ bằng ô tô

#### 1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

Loại chứng khoán	:	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá	:	10.000 đồng/cổ phần (Mười nghìn đồng/cổ phần)
Mã chứng khoán	:	NWT
Tổng số cổ phiếu đăng ký giao dịch	:	8.500.000 cổ phiếu

Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: 2.200 cổ phiếu, cụ thể:

Nội dung	Số lượng	Thời gian hạn chế chuyển nhượng
Hạn chế chuyển nhượng theo chương trình mua cổ phiếu ưu đãi theo thời gian cam kết làm việc tại Công ty. Quy định tại Nghị định 59/2011/NĐ-CP khi cổ phần hóa	2.200 cổ phiếu	Theo số năm cam kết làm việc tại Công ty khi mua cổ phiếu

**- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:**

Thực hiện theo quy định tại nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ quy định và thông tư số 123/2015/TT-BTC hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Theo danh sách cổ đông chốt ngày 21/11/2015 để thực hiện đăng ký lưu ký chứng khoán, Công ty không có cổ đông là người nước ngoài.

**1.3.Phương pháp xác định giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên**

*Giá tham chiếu của cổ phiếu của Công ty cổ phần Vận tải Newway trong ngày giao dịch đầu tiên tại sàn Upcom được xác định dựa vào phương pháp: Phương pháp giá đấu thành công bình quân và giá trị sổ sách mỗi cổ phiếu tại ngày 31/12/2015.*

**a. Phương pháp giá đấu thành công bình quân**

Ngày 16/3/2015, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đã tổ chức phiên đấu giá bán cổ phần lần đầu ra công chúng của Xí nghiệp Vận tải Du lịch Hà Nội thuộc Tổng Công ty Vận tải Hà Nội. Giá đấu thành công bình quân là **10.000 đồng/cổ phiếu**.

**b. Phương pháp giá trị sổ sách**

Dựa trên BCTC kiểm toán giai đoạn 26/3/2015 đến 30/6/2015, giá trị sổ sách của một cổ phiếu Công ty cổ phần Dệt Minh Khai được tính như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2015 (số liệu BCTC kiểm toán giai đoạn 03/8/2015 đến 31/12/2015)
Vốn chủ sở hữu	Đồng	85.116.820.493
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Cổ phiếu	8.500.000
<b>Giá trị sổ sách của một cổ phiếu</b>	<b>Đồng/Cổ phiếu</b>	<b>10.013</b>

**Kết luận:**

Căn cứ vào phương pháp tính giá trên, Công ty cổ phần Vận tải Newway đề xuất giá tham chi ếu của một cổ phiếu trong ngày giao dịch đầu tiên tại sàn Upcom là **10.000 đồng/cổ phiếu**.

#### 1.4. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Vận tải Newway được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa Xí nghiệp Vận tải du lịch Hà Nội – Chi nhánh Tổng Công ty Vận tải Hà Nội.

Xí nghiệp Vận tải du lịch Hà Nội (tên gọi trước là Xí nghiệp kinh doanh Tổng hợp Hà Nội) là đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty Vận tải Hà Nội, được thành lập năm 2004 theo quyết định số 72/2004/QĐ-UB ngày 14/05/2004 của UBND thành phố Hà Nội về việc thành lập Tổng công ty Vận tải Hà Nội (DNNN) thí điểm hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con.

Ngày 19/11/2012, Hội đồng thành viên Tổng công ty Vận tải Hà Nội đã ban hành Quyết định số 3699/QĐ-HĐTV về việc thành lập Xí nghiệp Vận tải du lịch Hà Nội sau khi Tổng Công ty chuyển sang hoạt động theo loại hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên từ ngày 19/09/2012.

Thực hiện văn bản số 2252/TTg-ĐMDN ngày 29/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc UBND thành phố Hà Nội giai đoạn 2012 – 2015, Xí nghiệp Vận tải du lịch Hà Nội đã tiến hành các thủ tục để chuyển đổi Xí nghiệp thành Công ty cổ phần. Đến ngày 24/12/2014, UBND thành phố Hà Nội đã ra quyết định số 6965/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp và phương án cổ phần hóa Xí nghiệp Vận tải Du lịch Hà Nội thuộc Tổng Công ty Vận tải Hà Nội.

Ngày 16/03/2015, Sở GDCK Hà Nội đã tổ chức phiên đấu giá bán cổ phần lần đầu ra công chúng của Xí nghiệp Vận tải du lịch Hà Nội thuộc Tổng Công ty Vận tải Hà Nội

- Số lượng cổ phiếu trúng giá: 266.700 cổ phiếu
- Giá đấu thành công cao nhất: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Giá đấu thành công thấp nhất: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Giá đấu thành công bình quân: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phần trúng giá: 2.667.000.000 đồng

Ngày 19/5/2015, Công ty cổ phần Vận tải Newway tiến hành tổ chức Đại hội cổ đông thành lập.

Ngày 30/6/2015, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đã có quyết định số 3002/QĐ-UBND về việc chuyển Xí nghiệp Vận tải du lịch Hà Nội thuộc Tổng công ty Vận tải Hà Nội thành Công ty cổ phần.

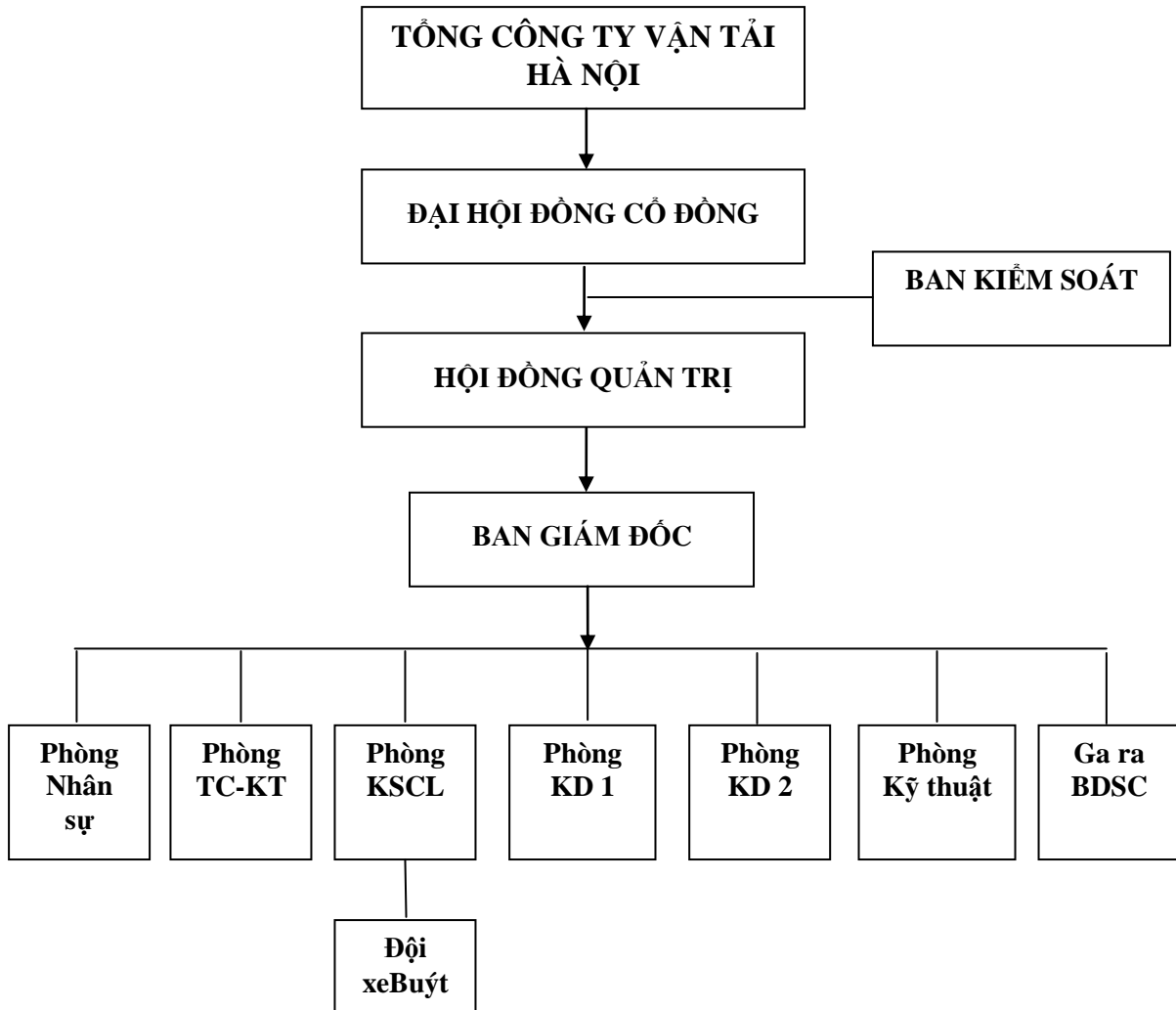
Ngày 03/8/2015, Công ty Cổ phần Vận tải Newway chính thức đi vào hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106921949 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hà Nội cấp lần đầu với số vốn điều lệ là 85 tỷ đồng.

#### 1.5. Quá trình tăng vốn điều lệ

Công ty không có các đợt tăng vốn điều lệ kể từ thời điểm chuyển sang Công ty cổ phần.

2. Cơ cấu tổ chức

Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức Công ty



**Diễn giải**

• **Các phòng nghiệp vụ:**

**Phòng Nhân sự:**

Tham mưu, đề xuất, tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về công tác tổ chức – nhân sự, quản trị hành chính, quản trị thương hiệu, quản trị hệ thống chất lượng, lễ tân, bảo vệ, khánh tiết, đối nội, đối ngoại của Công ty :

- + Công tác tổ chức, nhân sự, tuyển dụng, đào tạo, quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm;
- + Công tác tiền lương, nâng lương, nâng bậc, chế độ chính sách của Nhà nước cho người lao động (BHXH, BHYT, BHTN, hưu trí, tai nạn lao động, ốm đau ...);
- + Công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật;
- + Xây dựng, đề xuất, thực hiện công tác quản trị thương hiệu, trực tổng đài chăm sóc khách hàng.
- + Tham mưu xây dựng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng;
- + Công tác văn thư lưu trữ, quản trị hành chính;
- + Công tác duy tu cơ sở vật chất và trang thiết bị văn phòng;

- + Công tác lễ tân, khánh tiết, đối ngoại, đối nội;
- + Công tác bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động;
- + Công tác tuần tra, bảo vệ, an ninh.

### **Phòng Tài chính – kế toán**

Tham mưu, đề xuất, tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về công tác kế toán, tài chính của Công ty:

- + Tổ chức thu – chi tài chính;
- + Hạch toán kế toán;
- + Quản lý doanh thu, chi phí của Công ty;
- + Quản lý kho, quỹ, vốn và nguồn vốn của đơn vị;
- + Quản lý về công nợ toàn Công ty;
- + Quản lý hồ sơ chứng từ tài chính;
- + Kiểm soát tình hình thực hiện các kế hoạch tài chính, đầu tư;
- + Tổng hợp, báo cáo đánh giá, phân tích kết quả thực hiện kế hoạch SXKD về các chỉ tiêu tài chính.

### **Phòng Kinh doanh 1**

Tham mưu, đề xuất, tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về công tác kinh doanh, thị trường và các hoạt động vận tải du lịch, hợp đồng và thuê bao:

- + Khai thác bán hàng, đàm phán ký kết hợp đồng vận chuyển với khách hàng;
- + Bám sát, theo dõi tình hình thực hiện hợp đồng và chất lượng dịch vụ;
- + Tổ chức, điều hành hoạt động vận tải thuê bao, du lịch. Trực tiếp giải quyết các sự cố phát sinh trong quá trình hoạt động;
- + Lập và thực hiện các kế hoạch cải tiến nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải thuê bao, du lịch nhằm không ngừng nâng cao uy tín của Công ty;
- + Quản lý đào tạo lái xe nhằm đảm bảo quy định của pháp luật và nâng cao chất lượng đội ngũ ; làm cơ sở thực hiện mục tiêu của Công ty;
- + Quản lý chất lượng phương tiện thuộc biên chế của phòng;
- + Trực tiếp đón đóc và thu hồi công nợ khách hàng;
- + Lập và thực hiện các kế hoạch phát triển thị trường, tiếp thị, quảng cáo;
- + Nghiên cứu thị trường, cạnh tranh để tham mưu các giải pháp ổn định và phát triển thị trường, quảng bá thương hiệu.

### **Phòng Kinh doanh 2**

Tham mưu, đề xuất, tổ chức thực hiện, chịu trách nhiệm về công tác kinh doanh, thị trường và các hoạt động vận tải lữ hành, hợp đồng thuê bao và dịch vụ bán vé lẻ

- + Khai thác bán hàng, đàm phán ký kết hợp đồng vận chuyển với khách hàng;
- + Bám sát, theo dõi tình hình thực hiện hợp đồng và chất lượng dịch vụ;
- + Tổ chức, điều hành hoạt động vận tải lữ hành (inbound), thuê bao, du lịch và bán vé lẻ. Trực tiếp giải quyết các sự cố phát sinh trong quá trình hoạt động;

- + Lập và thực hiện các kế hoạch cải tiến nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải du lịch, lữ hành (inbound), hợp đồng, thuê bao và dịch vụ bán vé lẻ nhằm không ngừng nâng cao uy tín của Công ty với khách hàng;
- + Quản lý và đào tạo lái xe nhằm đảm bảo quy định của pháp luật và nâng cao chất lượng đội ngũ; làm cơ sở thực hiện mục tiêu của Công ty;
- + Quản lý chất lượng phương tiện thuộc biên chế của phòng;
- + Trực tiếp đón đóc và thu hồi công nợ khách hàng;
- + Lập và thực hiện các kế hoạch phát triển thị trường, tiếp thị, quảng cáo;
- + Nghiên cứu thị trường, cạnh tranh để tham mưu các giải pháp ổn định và phát triển thị trường, quảng bá thương hiệu.

### **Phòng Kiểm soát chất lượng dịch vụ**

Tham mưu, đề xuất, tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về công tác kiểm soát chất lượng, quản lý đội xe buýt và tổng hợp kế hoạch/ báo cáo của Công ty:

- + Tổ chức điều hành hoạt động 2 tuyến buýt 47 và 48. Xây dựng các kế hoạch và tổ chức các hoạt động liên quan đến hoạt động vận tải buýt nội đô của Công ty;
- + Tổ chức điều hành hoạt động buýt công chức. Xây dựng và thực hiện các kế hoạch đảm bảo chất lượng phục vụ và các hoạt động liên quan đến buýt công chức của Công ty;
- + Phối hợp với các phòng ban, bộ phận liên quan để khai thác các hoạt động vận tải dịch vụ nhằm tối đa hóa hiệu quả hoạt động của Đội xe.
- + Lập và thực hiện các kế hoạch kiểm soát chất lượng vận tải du lịch;
- + Kiểm soát hợp đồng, nghiệm thu và đơn đóc hai phòng Kinh doanh về công nợ vận tải du lịch hợp đồng;
- + Kiểm soát, duy trì, khai thác hệ thống thiết bị GPS;
- + Tiếp nhận, thống kê, báo cáo tất cả các thông tin khách hành về chất lượng dịch vụ;
- + Lập biên bản các trường hợp vi phạm, hoàn thiện hồ sơ vi phạm, đề xuất xử lý chuyển về Phòng Nhân sự;
- + Tổng hợp các kế hoạch và báo cáo chung của Công ty;

### **Đội xe Buýt (trực thuộc phòng KSCL)**

Tham mưu, đề xuất, tổ chức thực hiện, lập báo cáo gửi các bên liên quan và chịu trách nhiệm về hoạt động buýt nội đô và buýt công chức,

- + Quản lý, phân công lao động, đơn đóc lái xe và nhân viên bán vé thực hiện hoạt động vận tải buýt, tuân thủ theo nội quy, quy chế, quy trình, quy định;
- + Điều hành hoạt động vận tải buýt nội đô và buýt công chức. Trực điều hành, tiếp nhận và giải quyết các sự cố phát sinh trong quá trình hoạt động;
- + Lập và thực hiện các kế hoạch cải tiến nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải buýt nội đô và buýt công chức nhằm không ngừng nâng cao uy tín của Công ty;
- + Tổ chức quản lý chất lượng kỹ thuật và vệ sinh phương tiện do đội quản lý;
- + Tổ chức các hoạt động đào tạo lái xe, nhân viên bán vé nhằm đảm bảo quy định của pháp luật và nâng cao chất lượng đội ngũ;

## Phòng Kỹ Thuật

Tham mưu, đề xuất, tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về công tác kỹ thuật phương tiện, vật tư phụ tùng, đăng kiểm, bảo hiểm... cho phương tiện của Công ty:

- **Quản lý kỹ thuật phương tiện và ứng dụng công nghệ**

- + Xây dựng các quy trình, quy định, định mức, định ngạch về kỹ thuật phương tiện và vật tư phụ tùng nguyên nhiên vật liệu ;
- + Lập kế hoạch BDSC; chủ trì các phương án BDSC; Kiểm soát chất lượng và tiến độ BDSC; Nghiệm thu chất lượng BDSC phương tiện và thiết bị;
- + Quản lý hồ sơ kỹ thuật phương tiện và thực tế chất lượng phương tiện và trang thiết bị;
- + Kiểm tra, giao nhận hàng ngày về tình trạng kỹ thuật và vệ sinh phương tiện;
- + Đề xuất các cải tiến để nâng cao chất lượng phương tiện ;
- + Tiếp nhận thông tin, chủ trì tư vấn và yêu cầu Gara xử lý các sự cố kỹ thuật phương tiện xảy ra trên tuyến, kiểm soát kết quả xử lý.

- **Quản lý vật tư phụ tùng**

- + Kiểm soát chất lượng và theo dõi định ngạch sử dụng vật tư phụ tùng;
- + Lập kế hoạch, trình duyệt, thực hiện mua sắm vật tư phụ tùng, nguyên liệu vật liệu, tham mưu cho giám đốc trong việc lựa chọn nhà cung cấp nguyên vật liệu, VTPT;
- + Tiếp nhận, bảo quản, quản lý, cấp phát VTPT, nguyên liệu vật liệu đúng nguyên tắc, thống kê phân tích tiêu hao VTPT và nhiên liệu và đề xuất các giải pháp cải tiến nâng cao hiệu quả, tiết kiệm chi phí cho đơn vị.

- **Đăng kiểm, Bảo hiểm, An toàn, môi trường và Phòng chống cháy nổ**

- + Chủ trì và phối hợp các bên thực hiện khám lưu hành phương tiện, mua bảo hiểm phương tiện và thực hiện các quyền lợi bảo hiểm.
- + Chủ trì việc lập và đôn đốc các cá nhân, bộ phận thực hiện các phương án, kế hoạch, quy trình, quy định về an toàn giao thông, an toàn lao động, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy nổ, chủ trì, phối hợp giải quyết các vụ va chạm tai nạn giao thông, báo cáo phân tích và đề xuất biện pháp phòng ngừa tai nạn giao thông.

## GARA

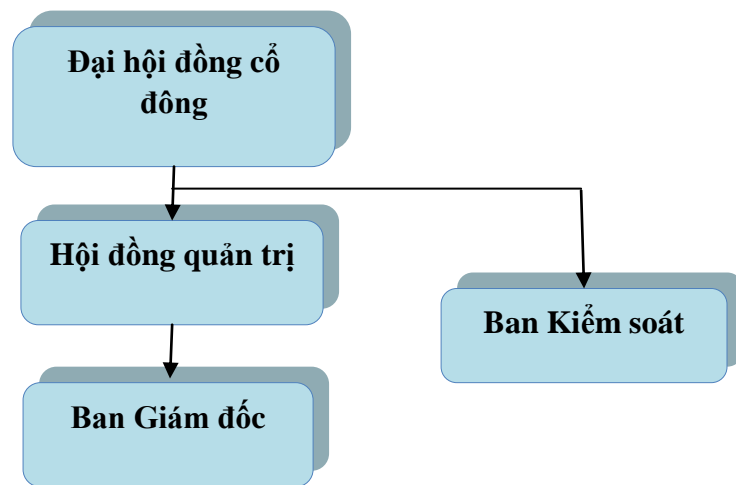
Tham mưu, đề xuất, tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về hoạt động bảo dưỡng, sửa chữa cho toàn bộ phương tiện, trang thiết bị nhà xưởng; vệ sinh phương tiện:

- + Tham gia xây dựng và thực hiện các quy trình, quy định, định mức, định ngạch về kỹ thuật phương tiện, vật tư phụ tùng, nhiên liệu,... cho phương tiện của Công ty.
- + Tổ chức thực hiện bảo dưỡng sửa chữa phương tiện theo đúng quy trình, quy định, tiêu chuẩn, và các kế hoạch của Công ty; Thực hiện kiểm soát nhằm đảm bảo chất lượng công tác bảo dưỡng sửa chữa và vệ sinh phương tiện ;
- + Tổ chức quản lý BDSC trang thiết bị nhà xưởng;
- + Quản lý, đôn đốc, giám sát, đảm bảo chất lượng BDSC phương tiện;
- + Chủ trì nghiệm thu nội bộ Gara về công tác BDSC phương tiện;
- + Phối hợp với phòng Kỹ thuật, thực hiện nghiệm thu và bàn giao xe trước khi xuất xưởng theo quy định;

- + Quản lý, tổ chức việc tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh công nghiệp và môi trường tại khu vực Gara.
- + Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan đề xuất xử lý các trường hợp vi phạm các quy trình, quy định trong công tác BDSC phương tiện, trang thiết bị nhà xưởng, ATLĐ, VSCN, PCCN.
- + Lập và thực hiện các kế hoạch cải tiến nâng cao chất lượng và tiết kiệm chi phí trong công tác bảo dưỡng sửa chữa;
- + Quản lý, theo dõi sử dụng, bảo quản các trang thiết bị nhà xưởng, chủ động đề xuất thay thế hoặc kiểm định thiết bị định kỳ đảm bảo an toàn

### 3. Cơ cấu bộ máy quản lý công ty cổ phần

Sơ đồ 2. Sơ đồ tổ chức bộ máy công ty cổ phần



#### Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty.

#### Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị gồm 05 (năm) người, trong đó 01 (một) Chủ tịch và 04 (bốn) thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và của thành viên Hội đồng quản trị là không quá 5 (năm) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Hội đồng quản trị mới được bầu và tiếp quản công việc. Trường hợp có thành viên được bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ thì nhiệm kỳ của thành viên đó là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định và thực hiện các quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau đây:



- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của công ty;
- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu của công ty;
- Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại Điều lệ;
- Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc Điều lệ công ty;
- Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ hợp đồng và giao dịch quy định Điều lệ;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, phó Giám đốc và Kế toán trưởng; quyết định mức lương và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo uỷ quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó;
- Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của công ty;
- Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
- Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên Đại hội đồng cổ đông;
- Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản công ty;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

### **Ban Kiểm soát:**

Ban kiểm soát có 03 (ba) thành viên. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 05 (năm) năm. Thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Thành viên Ban kiểm soát do Đại hội Đồng cổ đông bầu trực tiếp bằng bỏ phiếu kín.

Các thành viên Ban Kiểm soát bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban Kiểm soát. Quyền và nhiệm vụ của Trưởng ban Kiểm soát do Điều lệ Công ty quy định. Ban Kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam và phải có ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.

Trong trường hợp vào thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Ban Kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nhiệm vụ cho đến khi Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và tiếp nhận nhiệm vụ.

Ban kiểm soát có quyền và nghĩa vụ sau:

- Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và sáu tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị. Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
- Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty bất cứ khi nào xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều lệ.
- Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2, Điều 11 Điều lệ này, Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn bảy ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu.
- Việc kiểm tra của Ban Kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức, quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý thì phải thông báo ngay bằng văn bản với Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- Ban kiểm soát có quyền sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

### **Ban Giám đốc:**

Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty và phải thường trú ở Việt Nam. Trường hợp vắng mặt trên 30 (ba mươi) ngày ở Việt Nam thì phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác theo quy định tại Điều lệ Công ty để thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Giám đốc có thể là thành viên Hội đồng quản trị. Nhiệm

kỳ của Giám đốc là 05 (năm) năm; Giám đốc có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Giám đốc có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Tổ chức thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị phù hợp với Điều lệ và tuân thủ pháp luật.
- Quyết định các vấn đề liên quan quản trị đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty mà không cần phải có quyết định của Hội đồng.
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của công ty;
- Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ công ty;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- Quyết định lương và phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong công ty kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc;
- Tuyển dụng lao động;
- Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và quyết định của Hội đồng quản trị.

**4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần, danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cơ cấu cổ đông**

- **Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty**

**Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 21/11/2015**

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị	Tỷ lệ
1	Tổng Công ty Vận tải Hà Nội (đại diện quản lý vốn nhà nước của UBND TP. Hà Nội)	8.016.100	80.161.000.000	94,31%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>8.016.100</b>	<b>80.161.000.000</b>	<b>94,31%</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đông tại ngày 21/11/2015)

- **Danh sách cổ đongsáng lập:** Công ty không có cổ đông sáng lập
- **Cơ cấu cổ đông của Công ty**

**Bảng 2: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 21/11/2015**

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị	Tỷ lệ
<b>I</b>	<b>Trong nước</b>	<b>284</b>	<b>8.500.000</b>	<b>85.000.000.00</b>	<b>100%</b>
1	Tổ chức	1	8.016.100	80.161.000.000	94,31%
2	Cá nhân	283	484.000	4.840.000.000	5,69%
<b>II</b>	<b>Nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>284</b>	<b>8.500.000</b>	<b>85.000.000.00</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đông tại ngày 21/11/2015)

## 5. Danh sách công ty mẹ và công ty con của tổ chức giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch

- **Công ty mẹ:**

Tên	:	<b>Tổng công ty Vận tải Hà Nội</b>
Địa chỉ	:	Số 5 Lê Thánh Tông, phường Phan Chu Trinh quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
Điện thoại	:	04. 38241656
Fax	:	04. 39331637
Vốn điều lệ thực góp	:	1.200.000.000.000 VND
Giấy CN ĐKKD	:	0101148154 do Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 10/03/2014
Tỷ lệ nắm giữ VDL của Công ty	:	94,31%
Ngành nghề kinh doanh	:	Kinh doanh – dịch vụ vận tải hành khách, hàng hóa bằng các phương tiện: xe buýt, Taxi, ô tô, xe điện, tàu biển, tàu thủy và các phương tiện khác. Kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hóa, ô tô, máy móc, vật tư, trang thiết bị, phụ tùng ô tô – xe máy, dụng cụ sửa chữa ô tô, xe máy chuyên ngành giao thông vận tải Kinh doanh điếm đỗ ô tô, xăng dầu khí đốt, đại lý bán hàng dịch vụ, đại lý vận tải, làm sạch phương tiện vận tải, dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa ô tô, xe máy,...

- **Công ty con:** Không có
- **Những công ty mà Công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:** Không có
- **Những công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty:**

*Tổng Công ty Vận tải Hà Nội - Công ty mẹ - tỷ lệ nắm giữ VDL của Công ty: 94,31%.*

## 6. Hoạt động sản xuất kinh doanh

Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty bao gồm:

- Hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên 2 tuyến 47A: Long Biên – Bát Tràng, 47B: Long Biên – Kim Lan, 48: Trần Khánh Dư – Vạn Phúc với quy mô 22 xe buýt có sức chứa trung bình 60 hành khách/xe.

**Bảng 3: Một số chỉ tiêu khai thác tuyến buýt**

TT	Số hiệu tuyến	Tên Tuyến	Xe hoạt động	Lượng khách BQ/ngày	Giá vé (VNĐ)
1	47A	Long Biên – Bát Tràng	5	773	7.000
2	47B	Long Biên – Kim Lan	6	454	7.000
3	48	Trần Khánh Dư – Vạn Phúc	11	808	7.000
<b>Tổng cộng</b>			<b>22</b>	<b>2.035</b>	

(Nguồn: Công ty cổ phần Vận Tải Newway)

• Hoạt động vận tải hành khách hợp đồng du lịch với quy mô tổng số 133 phương tiện có sức chứa từ 16 đến 45 chỗ (trong đó có 05 xe không còn khả năng sử dụng nên không có trong quyết định giao vốn cho Công ty để thực hiện cổ phần hóa) hoạt động khai thác hợp đồng phục vụ:

- Các sự kiện chính trị, kinh tế - xã hội của Hà Nội, Trung ương và các tổ chức chính trị, xã hội;
- Phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân thăm quan du lịch, phục vụ mùa lễ hội, hàng ngày phục vụ đưa đón cán bộ công chức Hà Nội và các Tỉnh, Thành phố vệ tinh đi làm, hợp đồng với các Trường đưa đón học sinh đi học.

**Một số khách hàng tiêu biểu, thường xuyên mắng vận tải hợp đồng của Công ty như sau:**

- Phục vụ các sự kiện do Văn phòng Quốc Hội tổ chức; hội nghị chính trị quốc gia, quốc tế như: Phục vụ Quốc Hội, Đại hội Đảng Thành phố, Trung Ương, IPU132,...
- Đưa đón học sinh các trường học như: Đoàn Thị Điểm, Hàn Quốc, Trường Nguyễn Siêu...
- Đưa đón cán bộ nhân viên một số Doanh nghiệp trong Khu công nghiệp Quang Minh, Khu công nghiệp Thạch Thất, một số đơn vị thuộc Tập đoàn FPT, Tập đoàn Viettel...

**6.1.Sản lượng sản phẩm qua các giai đoạn**

Công ty cổ phần Vận tải Newway hoạt động trong lĩnh vực vận tải hành khách, theo đó 2 mảng chính là vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và vận chuyển kinh doanh hợp đồng.

**Bảng 4: Tỷ trọng doanh thu**

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Từ 01/01/2015 đến 02/08/2015	Từ 03/08/2015 đến 31/12/2015
1	Doanh thu vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt	15.699	33.027
2	Doanh thu Hoạt động vận chuyển kinh doanh hợp đồng	57.539	11.197
3	Doanh thu hoạt động kinh doanh khác	44	-
<b>Tổng</b>		<b>73.282</b>	<b>44.224</b>

*Nguồn: Báo cáo tài chính giai đoạn từ 01/01/2015 đến 02/8/2015 đã kiểm toán của Xí nghiệp Vận tải Du lịch Hà Nội – Chi nhánh Tổng Công ty Vận tải Hà Nội*  
*Báo cáo tài chính đã kiểm toán giai đoạn từ 03/8/2015 đến 31/12/2015 của CTCP Vận tải Newway*

**Ghi chú:**

CTCP Vận tải Newway hoạt động theo hình thức công ty cổ phần từ ngày 03/8/2015. Giai đoạn trước cổ phần hóa, Công ty là Xí nghiệp vận tải Du lịch Hà Nội và là đơn vị hạch toán phụ thuộc của Tổng Công ty vận tải Hà Nội nên không có báo cáo tài chính năm 2014.

**Bảng 5: Cơ cấu chi phí sản xuất trên doanh thu thuần**

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Giai đoạn từ ngày 01/01/2015 đến 02/08/2015		Giai đoạn từ ngày 03/08/2015 đến 31/12/2015	
		Giá trị	Tỷ trọng/DTT	Giá trị	Tỷ trọng/DTT
1	Giá vốn hàng bán	54.841.767.742	95,31%	42.283.051.311	95,61%
2	Chi phí tài chính	209.432.715	0,36%	1.078.889.488	2,44%
3	Chi phí bán hàng	-	-	-	-
4	Chi phí quản lý DN	1.873.689.949	3,26%	1.221.858.994	2,76%
	<b>Tổng</b>	<b>56.924.890.406</b>	<b>98,93%</b>	<b>44.583.799.793</b>	<b>100,81%</b>

*Nguồn: Báo cáo tài chính giai đoạn từ 01/01/2015 đến 02/8/2015 đã kiểm toán của Xí nghiệp Vận tải Du lịch Hà Nội – Chi nhánh Tổng Công ty Vận tải Hà Nội*  
*Báo cáo tài chính đã kiểm toán giai đoạn từ 03/8/2015 đến 31/12/2015 của CTCP Vận tải Newway*

**Ghi chú:**

- Doanh thu thuần và chi phí sản xuất trong Báo cáo giữa niên độ từ 01/01/2015 đến 02/8/2015 của Xí nghiệp Vận tải Du lịch Hà Nội – Chi nhánh Tổng Công ty Vận tải Hà Nội chỉ được tính với mảng kinh doanh hợp đồng.
- Theo mục II.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015, năm tài chính đầu tiên của Công ty bắt đầu từ ngày 03/08/2015 và kết thúc ngày 31/12/2015.

**6.2. Nguyên vật liệu**

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, hoạt động vận tải du lịch hợp đồng do đó xăng dầu là nguồn nguyên vật liệu đầu vào quan trọng. Nguồn cung cấp nguyên liệu này luôn ổn định và dồi dào.

Giá cả của xăng dầu chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu chi phí của hoạt động kinh doanh. Trong năm 2012 – 2013, giá nguyên liệu này nhiều lần được điều chỉnh tăng đã gây rất nhiều khó khăn cho Công ty trong việc đạt được mục tiêu đề ra của mình. Tuy nhiên tình hình xăng dầu giảm giá liên tục từ đầu năm 2014 đến nay là điều kiện tốt để Công ty ổn định hoạt động và đạt kế hoạch đề ra về doanh thu, lợi nhuận.

**6.3. Trình độ công nghệ**

Công ty cổ phần Vận tải du lịch Hà Nội đã từng bước ứng dụng những tiến bộ khoa học – công nghệ mới trong ngành giao thông vận tải vào việc phục vụ vận tải hành khách công cộng, vận tải hợp đồng du lịch. Với đoàn phương tiện đa dạng về chủng loại, sức chứa với quy mô tăng

dần đã đáp ứng mọi nhu cầu thuê xe của khách hàng. Mặt khác hệ thống xe buýt cũng mới được đầu tư thay thế khá hiện đại, chất lượng tốt được khách hàng đánh giá cao.

Ngoài ra, Công ty cũng đã đưa vào áp dụng khoa học công nghệ, phần mềm hỗ trợ tốt cho công tác quản trị và quản lý điều hành hoạt động vận tải.

#### **6.4. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm**

Với đặc thù hoạt động vận tải quá trình sản xuất gắn liền với quá trình cung cấp dịch vụ, hoạt động kiểm soát chất lượng dịch vụ được tiến hành từ khâu chuẩn bị, quá trình vận chuyển và kết thúc quá trình vận chuyển, được thực hiện bằng các biện pháp trực tiếp và gián tiếp thông qua thiết bị điều hành, cụ thể:

Đối với quá trình chuẩn bị: Công ty tổ chức công tác kiểm tra, kiểm soát chất lượng phương tiện trước khi hoạt động, kiểm soát công tác vệ sinh phương tiện, tình trạng kỹ thuật, thông tin thời gian phục vụ hành khách,..

Đối với quá trình thực hiện vận chuyển: Tiến hành kiểm soát trực tiếp trên xe, theo hành trình và lịch trình hợp đồng, theo lộ trình các tuyến xe buýt, các tiêu chí phục vụ và kiểm soát vận hành qua hệ thống theo dõi GPS.

Đối với công tác kết thúc vận chuyển: Thực hiện kiểm soát công tác vệ sinh phương tiện, kiểm tra giao nhận phương tiện giữa lái xe với Công ty.

#### **6.5. Hoạt động marketing**

Đối với mảng vận chuyển hành khách công cộng bằng xe buýt: Công ty thực hiện theo các chương trình, kế hoạch của thành phố Hà Nội và của Tổng công ty Vận tải Hà Nội triển khai chung trên toàn mạng lưới xe buýt nội đô.

Đối với mảng vận chuyển hợp đồng du lịch và các hoạt động kinh doanh khác: Thời gian qua thương hiệu Newway với sản phẩm vận tải hợp đồng đã gắn liền với các sự kiện chính trị, kinh tế - xã hội và được người dân Thủ đô tin tưởng sử dụng dịch vụ. Công ty đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ tăng cường tiếp thị thương hiệu Newway như đẩy mạnh truyền thông hình ảnh, nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường các hoạt động chăm sóc khách hàng...

#### **6.6. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền**

Không có.

### **7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh**

#### **Tóm tắt một số chỉ tiêu hoạt động SXKD của Công ty**

**Bảng 6: Kết quả hoạt động kinh doanh**

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Giai đoạn từ 01/01/2015 đến 02/08/2015	Giai đoạn từ ngày 03/08/2015 đến 31/12/2015
Vốn chủ sở hữu	34.339.378.166	85.116.820.493
Tổng giá trị tài sản	147.145.638.069	154.569.478.558
Doanh thu thuần	57.539.260.600	44.223.520.188
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	835.401.323	127.499.921
Lợi nhuận khác	44.289.891	33.551.992
Lợi nhuận trước thuế	879.691.214	161.051.913
Lợi nhuận sau thuế	879.691.214	116.820.493

*Nguồn: Báo cáo tài chính giai đoạn từ 01/01/2015 đến 02/8/2015 đã kiểm toán của Xí nghiệp Vận tải Du lịch Hà Nội – Chi nhánh Tổng Công ty Vận tải Hà Nội*  
*Báo cáo tài chính giai đoạn từ 03/8/2015 đến 31/12/2015 của CTCP Vận tải Newway*

**Ghi chú:** CTCP Vận tải Newway hoạt động theo hình thức công ty cổ phần từ ngày 03/8/2015. Giai đoạn trước cổ phần hóa, Công ty là Xí nghiệp vận tải Du lịch Hà Nội và là đơn vị hạch toán phụ thuộc của Tổng Công ty vận tải Hà Nội nên không có báo cáo tài chính năm 2014, không có thông tin về giá trị sổ sách và tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức

Năm 2015 là năm Công ty cổ phần Vận tải Newway thực hiện hoàn tất quá trình chuyển đổi mô hình hoạt động từ đơn vị hạch toán phụ thuộc sang hình thức Công ty cổ phần, do đó ngoài thuận lợi thì hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng gặp không ít khó khăn:

**Thuận lợi:**

- Thương hiệu vận tải Newway đã có chỗ đứng, được nhiều đối tượng Khách hàng khu vực Hà Nội và các tỉnh lân cận biết đến.
- Đơn đặt hàng của UBND Thành phố Hà Nội đối với mảng vận tải hành khách công cộng ổn định.

**Khó khăn:**

- Giá xăng dầu trong nước liên tục biến động gây khó khăn cho Công ty trong việc xây dựng kế hoạch chi phí kinh doanh.
- Quá trình cổ phần hóa kéo dài gây khó khăn cho Ban lãnh đạo trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

**8. Vị thế trong ngành****8.1. Vị thế của Công ty trong ngành:**

Công ty Cổ phần Vận tải Newway được UBND Thành Phố Hà Nội, Sở Giao thông Vận tải Hà Nội và Tổng công ty Vận tải Hà Nội giao nhiệm vụ vận hành khai thác dịch vụ vận tải hành khách công cộng trên 03 tuyến buýt số 47A (Long Biên – Bát Tràng), 47B (Long Biên – Kim Lan) và 48 (Trần Khánh Dư – Vạn Phúc). Công ty Cổ phần Vận tải Newway đã đưa vào sử dụng



22 xe buýt để đáp ứng hoạt động vận chuyển buýt theo đặt hàng của Thành phố nói trên. Các tuyến buýt mà Công ty khai thác có phạm vi hoạt động kéo dài từ vùng ngoại thành đến những khu vực thu hút du lịch như làng nghề truyền thống Bát Tràng là một đặc trưng thuận lợi để Công ty phát triển hoạt động kinh doanh của mình.

Bên cạnh đó, mảng hoạt động vận chuyển hành khách du lịch và hợp đồng của Công ty cũng đạt được những thành tích đáng ghi nhận. Hoạt động này của Công ty bao gồm: vận chuyển hợp đồng tham quan, du lịch, lễ hội; đưa đón học sinh; đưa đón cán bộ công nhân viên đi làm; hợp đồng đưa đón phục vụ sự kiện, hội nghị; hợp đồng phục vụ các chương trình truyền thông, quảng bá, và vẫn đang tiếp tục mở rộng thêm.

### **8.2. Triển vọng phát triển ngành:**

+ Theo số liệu của Sở Giao thông Hà Nội, địa bàn thành phố hiện có 90 tuyến xe buýt với 1.189 phương tiện, gồm 77 tuyến xe buýt nội thành (có trợ giá) và 12 tuyến xe buýt không trợ giá, và con số này liên tục được gia tăng qua các năm. Tuy nhiên với sự gia tăng dân số một cách nhanh chóng của Thủ đô (khoảng 7,2 triệu người năm 2014, chưa kể khoảng 1 triệu người không đăng ký hộ khẩu thường trú) thì lượng xe buýt này vẫn còn rất hạn chế. Tình cảnh quá tải trên các xe buýt vào giờ cao điểm luôn diễn ra trên tất cả các tuyến. Mặc dù giá vé xe buýt cũng liên tục tăng, từ ngày 1/5/2014 giá vé với các tuyến nhỏ hơn 25km là 7.000đ/vé so với mức 3.000đ/vé trước năm 2012 nhằm giảm trợ cấp của Nhà nước nhưng lượng hành khách đi xe buýt không giảm mà có xu hướng chuyển dịch từ sử dụng vé lượt sang sử dụng vé tháng. Hơn nữa, Nhà nước luôn khuyến khích và vận động người dân sử dụng xe buýt để giảm ùn tắc, tai nạn giao thông và ô nhiễm môi trường. Điều này có thể cho thấy tiềm năng phát triển vẫn là rất lớn đối với loại phương tiện vận tải công cộng tiện lợi này.

+ Với lợi thế hoạt động tại địa bàn Thành phố Hà Nội – là trung tâm kinh tế chính trị của cả nước, bao quanh là hệ thống các đô thị vệ tinh, các khu công nghiệp – có thể nói nhu cầu vận tải hợp đồng, vận tải du lịch trong mùa lễ hội là khá lớn. Tuy nhiên hoạt động kinh doanh vận tải hành khách trên địa bàn Hà Nội lại có sự cạnh tranh hết sức gay gắt với nhiều đơn vị được cấp phép hoạt động. Do vậy nếu Doanh nghiệp không khẳng định được chất lượng dịch vụ vượt trội, khẳng định được vị thế sẽ rất khó để tồn tại.

### **8.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới:**

Với chiến lược phát triển sau cổ phần hóa nói chung và kế hoạch sản xuất kinh doanh nói riêng, nếu Doanh nghiệp chủ động bám sát các chỉ tiêu kế hoạch từng năm đặt ra, điều hành quyết liệt linh hoạt, có trọng điểm, chủ động ứng phó trước những biến động, hạn chế thấp nhất những ảnh hưởng tiêu cực và khai thác tốt cơ hội từ thị trường; phát huy tối đa năng lực hiện có thì kế hoạch kinh doanh sau cổ phần hóa là khả thi. Phương án đầu tư và chiến lược của doanh nghiệp sau cổ phần hóa phù hợp với định hướng của ngành, chính sách Nhà nước và xu thế chung của thế giới.

## 9. Chính sách với người lao động

### 9.1. Cơ cấu lao động

Tổng số lao động có tên trong danh sách của Công ty Cổ Phần Vận tải Newway đến thời điểm 31/12/2015 là 388 người. Cơ cấu nhân sự được tổng hợp như sau:

**Bảng 7: Cơ cấu nhân sự tại ngày 31/12/2015**

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
Trình độ Đại học và trên đại học	51	13,14
Trình độ cao đẳng, trung cấp	27	6,96
Trình độ sơ cấp, công nhân kỹ thuật	17	4,38
Công nhân PT & LĐ khác	243	62,63
<b>Tổng cộng</b>	<b>388</b>	<b>100</b>

*(Nguồn: Công ty cổ phần Vận tải Newway)*

### 9.2. Chính sách với người lao động

- **Chính sách tuyển dụng và đào tạo**

Để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả đòi hỏi lực lượng lao động giỏi về kỹ thuật, chuyên môn nghiệp vụ, đội ngũ quản lý năng động, sáng tạo. Do vậy Công ty tập trung:

- Đánh giá nguồn nhân lực và sắp xếp bố trí lại nhân lực theo yêu cầu mới. Giải quyết lao động dư thừa theo đúng chế độ của nhà nước, đảm bảo cho mọi người đều có việc làm ổn định, lâu dài.
- Tổ chức bồi dưỡng, đào tạo tại chỗ để mỗi người có thể làm việc chuyên nghiệp, phát huy được năng lực cá nhân và hợp tác với đồng nghiệp.
- Thực hiện công tác tuyển dụng theo đúng quy trình, quy định đảm bảo chất lượng đầu vào và có cơ chế, chính sách thu hút nhân lực có trình độ cao và tư vấn có nhiều kinh nghiệm.
- Phối hợp với các Trường, các cơ quan đào tạo thực hiện công tác đào tạo chuyên môn cho Cán bộ công nhân viên, tổ chức tham quan học tập kinh nghiệm thực tế.
- Ở những khâu quan trọng có tính chất quyết định đối với sự phát triển của Công ty, có thể thuê chuyên gia nước ngoài hoặc cho cán bộ đi thăm quan, học hỏi kinh nghiệm tại nước ngoài.

- **Chính sách lương thưởng và phúc lợi:**

- Công ty đã và tiếp tục cải thiện chính sách lương, thưởng phù hợp với từng vị trí công việc, kỹ năng và trình độ chuyên môn của cán bộ công nhân viên nhằm ghi nhận đúng mức năng lực và kết quả công việc của từng cá nhân, đồng thời tạo động lực khuyến khích cán bộ nhân viên phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc.
- Có chế độ đãi ngộ hợp lý đối với những lao động có năng lực quản lý và tay nghề cao có nhiều cải tiến trong sản xuất mang lại lợi ích cho Công ty.

- Ngoài chế độ tiền lương Công ty thực hiện đầy đủ công bằng các chế độ chính sách khuyến khích người lao động như tiền ăn theo ca, tiền lễ tết, thưởng hoàn thành kế hoạch nhằm tạo cho người lao động yên tâm để gắn bó và làm việc hết mình cho doanh nghiệp.

- Mức thu nhập bình quân 2 năm gần nhất:

Năm 2013: 5,603 triệu đồng/tháng

Năm 2014: 6,061 triệu đồng/tháng.

## 10. Chính sách cổ tức

Căn cứ theo Điều lệ của Công ty, tỷ lệ cổ tức hàng năm do Hội đồng Quản trị đề xuất và do Đại hội đồng Cổ đông quyết định như sau: Công ty chỉ được trả cổ tức cho các cổ đông khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật. Cổ đông được chia cổ tức theo tỷ lệ vốn góp. Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị căn cứ trên kết quả hoạt động kinh doanh của năm tài chính và kế hoạch kinh doanh của các năm tới.

Căn cứ nghị quyết ĐHCĐ thành lập ngày 19/5/2015, mức cổ tức dự kiến chi trả năm 2015 là 4,27% bằng tiền mặt.

## 11. Tình hình tài chính

- Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc ngày 31 tháng 12 cùng năm dương lịch, Đơn vị tiền tệ được sử dụng để ghi sổ kế toán và lập Báo cáo tài chính là đồng Việt Nam (VND). Riêng năm tài chính đầu tiên 2015 có niên độ kế toán bắt đầu từ ngày 3/8/2015 và kết thúc ngày 31/12/2015.

- Công ty chưa thực hiện lập báo cáo tài chính sau thời điểm chuyển đổi sang Công ty cổ phần.

- Trích khấu hao TSCĐ được tính theo phương pháp đường thẳng, thời gian khấu hao được ước tính như sau:

Tài sản	Số năm
Nhà cửa vật kiến trúc	5 -10 năm
Máy móc thiết bị	4 - 5 năm
Phương tiện vận tải	5 - 10 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3- 4 năm

*Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán giai đoạn từ 03/8/2015 đến 31/12/2015 đã kiểm toán của CTCP Vận tải Newway.*

- Các khoản công nợ trong năm đều được thanh toán đầy đủ và đúng hạn. Công ty không có nợ quá từ 01 năm trở lên.

- Các khoản phải nộp theo luật định

**Bảng 8. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước**

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	01/01/2015	02/08/2015	31/12/2015
Thuế giá trị gia tăng hàng bán nội địa	333.937.105	326.723.629	-
Thuế thu nhập cá nhân	32.816.790	27.868.126	19.674.227
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-	44.231.420
<b>Tổng cộng</b>	<b>366.753.895</b>	<b>354.591.755</b>	<b>63.905.647</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính giai đoạn từ 01/01/2015 đến 02/08/2015 đã kiểm toán của Xí nghiệp Vận tải Du lịch Hà Nội – Chi nhánh Tổng Công ty Vận tải Hà Nội) Báo cáo tài chính giai đoạn từ 03/08/2015 đến 31/12/2015 đã kiểm toán của CTCP Vận tải Newway.

Thuế GTGT giai đoạn từ 01/01/2015 đến 02/08/2015: quyết toán và nộp tại Văn Phòng Tổng Công ty vận tải Hà Nội.

Các loại thuế khác: kê khai và nộp theo quy định.

- Tình hình công nợ phải trả

**Bảng 9: Tình hình công nợ phải trả**

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	01/01/2015	02/08/2015	31/12/2015
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>56.030.062.667</b>	<b>60.360.174.575</b>	<b>34.365.102.062</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	9.468.297.548	9.260.562.835	13.802.855.572
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	30.000.000	270.667.000	200.000.000
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	366.753.895	354.591.755	63.905.647
Phải trả người lao động	3.930.055.501	5.313.942.029	4.395.714.756
Chi phí phải trả ngắn hạn	151.445.190	568.379.574	471.352.542
Phải trả ngắn hạn khác	2.399.654.533	7.214.556.382	2.444.408.678
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	39.683.856.000	37.377.475.000	12.490.214.867
Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	-	496.650.000
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>8.007.381.289</b>	<b>5.897.228.270</b>	<b>35.087.556.003</b>
Phải trả nội bộ dài hạn	447.489.019	-	-
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	7.559.892.270	5.897.228.270	35.087.556.003
<b>Tổng cộng</b>	<b>64.037.443.956</b>	<b>66.257.402.845</b>	<b>69.452.658.065</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính giai đoạn từ 01/01/2015 đến 02/08/2015 đã kiểm toán của Xí nghiệp Vận tải Du lịch Hà Nội – Chi nhánh Tổng Công ty Vận tải Hà Nội) và Báo cáo tài chính giai đoạn từ 03/08/2015 đến 31/12/2015 đã kiểm toán của CTCP Vận tải Newway.

## Chi tiết tình hình vay và nợ thuê tài chính dài hạn

Chỉ tiêu	Thời hạn	Lãi suất	01/01/2015	02/08/2015	31/12/2015
Vay TCT Vận tải Hà Nội	6 năm kể từ 27/7/2013	0%, trả nợ 3 tháng/lần	4.144.500.000	3.285.456.000	24.117.664.000
Nợ thuê tài chính TCT Vận tải Hà Nội	Thời hạn thuê 36 tháng				2.042.429.733
Vay NHTMCP Ngoại thương Hà Nội	6 năm kể từ 30/9/2013	-	3.415.392.270	2.611.772.270	2.209.962.270
Vay NH Đầu tư & Phát triển Campuchia-CN Hà Nội	-	7,5%, có điều chỉnh hàng năm	-	-	6.717.500.000
<b>Tổng cộng</b>			<b>7.559.892.270</b>	<b>5.897.228.270</b>	<b>35.087.556.003</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính giai đoạn từ 01/01/2015 đến 02/08/2015 đã kiểm toán của Xí nghiệp Vận tải Du lịch Hà Nội – Chi nhánh Tổng Công ty Vận tải Hà Nội và Báo cáo tài chính giai đoạn từ 03/08/2015 đến 31/12/2015 đã kiểm toán của CTCP Vận tải Newway).

- Tình hình công nợ phải thu

## Bảng 10: Tình hình công nợ phải thu

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	01/01/2015	02/08/2015	31/12/2015
<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>13.523.210.743</b>	<b>8.784.781.487</b>	<b>17.957.548.802</b>
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	13.310.223.868	8.208.254.530	12.511.339.933
Phải thu ngắn hạn khác	212.986.875	576.526.957	5.446.208.869
<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>7.579.397.679</b>	<b>2.871.790.686</b>	-
Phải thu nội bộ dài hạn	7.579.397.679	2.871.790.686	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>21.102.608.422</b>	<b>11.656.572.173</b>	<b>17.957.548.802</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính giai đoạn từ 01/01/2015 đến 02/08/2015 đã kiểm toán của Xí nghiệp Vận tải Du lịch Hà Nội – Chi nhánh Tổng Công ty Vận tải Hà Nội) và Báo cáo tài chính giai đoạn từ 03/08/2015 đến 31/12/2015 đã kiểm toán của CTCP Vận tải Newway.

- Hệ số tài chính

**Bảng 11: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Chỉ tiêu		Giai đoạn 01/01/2015- 02/08/2015	Giai đoạn 03/08/2015 – 31/12/2015
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (=TSLD/Nợ NH)	Lần	0,69	1,31
Hệ số thanh toán nhanh (=TSLD-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	Lần	0,66	1,26
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số nợ/tổng tài sản	%	45,03	44,93
Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	%	81,91	81,60
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho (=Giá VHB/hàng tồn kho bq)	Lần	29,7	28,48
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	0,39	0,29
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	1,53	0,26
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	1,09	0,14
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng Tài sản	%	0,60	0,08
Hệ số Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	1,45	0,29
<i>(Nguồn: Báo cáo tài chính giai đoạn từ 01/01/2015 đến 02/08/2015 đã kiểm toán của Xí nghiệp Vận tải Du lịch Hà Nội – Chi nhánh Tổng Công ty Vận tải Hà Nội) và Báo cáo tài chính giai đoạn từ 03/08/2015 đến 31/12/2015 đã kiểm toán của CTCP Vận tải Newway.</i>			

**12. Tài sản**

Tình hình tài sản của Công ty tại ngày 02/08/2015 được thể hiện qua các số liệu như sau:

**Bảng 12: Tình hình tài sản tại ngày 02/08/2015**

Đơn vị tính: đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ Giá trị còn lại/Nguyên giá
<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>214.614.425.927</b>	<b>102.169.313.559</b>	<b>47,61%</b>
Nhà cửa, vật tư kiến trúc	23.703.807.213	14.829.743.961	62,56%
Máy móc thiết bị	283.545.455	104.745.760	36,94%
Phương tiện vận tải truyền dẫn	190.476.776.459	87.156.202.855	45,76%
Thiết bị dụng cụ quản lý	150.296.800	78.620.983	52,31%
<b>Tổng cộng</b>	<b>214.614.425.927</b>	<b>102.169.313.559</b>	<b>47,61%</b>
<i>(Nguồn: Báo cáo tài chính giai đoạn từ 01/01/2015 đến 02/08/2015 đã kiểm toán của Xí nghiệp Vận tải Du lịch Hà Nội – Chi nhánh Tổng Công ty Vận tải Hà Nội)</i>			

**Bảng 13: Tình hình tài sản tại ngày 31/12/2015**

Đơn vị tính: đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ Giá trị còn lại/Nguyên giá
<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>227.207.062.292</b>	<b>106.104.549.774</b>	46,70%
Nhà cửa, vật tư kiến trúc	23.703.807.213	13.773.228.476	58,11%
Máy móc thiết bị	391.345.455	197.777.765	50,54%
Phương tiện vận tải truyền dẫn	202.961.612.824	92.064.837.695	45,36%
Thiết bị dụng cụ quản lý	150.296.800	68.705.838	45,71%
<b>Tài sản cố định thuê tài chính</b>	<b>3.063.644.600</b>	<b>2.723.239.644</b>	88,89%

(Nguồn: Báo cáo tài chính giai đoạn từ 03/08/2015 đến 31/12/2015 đã kiểm toán của CTCP Vận tải Newway.)

**13. Kế hoạch lợi nhuận cổ tức năm 2015, 2016**

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty đã được Đại hội cổ đông thành lập Công ty cổ phần thông qua và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 nằm trong phương án cổ phần hóa thông qua như sau:

**Bảng 14: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức**

Đơn vị tính: Nghìn đồng

STT	Chỉ tiêu	KH Năm 2015	Năm 2016	
			KH2016	% tăng giảm so với năm 2015
1	Doanh thu thuần	121.276.575	126.783.698	4,54%
2	Lợi nhuận trước thuế	5.165.369	6.292.226	21,82%
3	Lợi nhuận sau thuế	4.028.988	5.033.781	24,94%
4	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	3,32%	3,97%	-
5	Vốn điều lệ	85.000	85.000	-
6	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	4,74%	5,92%	-
7	Tỷ lệ cổ tức	4,27%	5,33%	-

(Nguồn: Nghị quyết ĐHCĐ thành lập ngày 19/5/2015 CTCP Vận tải Newway)

**Ghi chú:** CTCP Vận tải Newway hoạt động theo hình thức công ty cổ phần từ ngày 03/8/2015. Giai đoạn trước cổ phần hóa, Công ty là Xí nghiệp vận tải Du lịch Hà Nội hạch toán phụ thuộc của Tổng Công ty Vận tải Hà Nội nên không có kế hoạch kinh doanh riêng năm 2014.

Kế hoạch kinh doanh năm 2015 được thông qua tại Nghị quyết ĐHCĐ thành lập công ty cổ phần được lập cho cả năm tài chính 2015 đối với tất cả các mảng hoạt động kinh doanh. Tuy nhiên Báo cáo tài chính giữa niên độ từ ngày 01/01/2015 đến 02/08/2015 chỉ hạch toán riêng doanh thu, lợi nhuận của mảng hoạt động kinh doanh vận tải hợp đồng (doanh thu thuần: 57,537 tỷ đồng tương ứng với 47,44% kế hoạch và 879,69 triệu đồng tương ứng với 21,83% kế hoạch); toàn bộ doanh thu, chi phí của mảng vận tải hành khách bằng xe buýt được hạch toán toàn bộ trên sổ sách kế toán của Tổng Công ty Vận tải Hà Nội.

Tổng hợp số liệu của 2 giai đoạn từ ngày 01/01/2015 đến 02/08/2015 (chưa chuyển sang công ty cổ phần) và giai đoạn từ ngày 03/8/2015 đến 31/12/2015 (hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần) thì doanh thu của Công ty tính đến hết năm 2015 đạt 101,76 tỷ. Như vậy, Công ty không hoàn thành được kế hoạch kinh doanh đề ra năm 2015 (đạt 83,91% doanh thu thuần).

Để đạt được các chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nêu trên Công ty đã xây dựng chi tiết phương án và các giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, như sau:

**a. Nhóm giải pháp về kinh doanh thị trường:**

Nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng cường công tác chăm sóc khách hàng, mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, thiết lập mục tiêu sản xuất kinh doanh cho phù hợp với diễn biến thị trường.

**b. Nhóm giải pháp đầu tư mở rộng**

Nghiên cứu phát triển bổ sung ngành nghề hỗ trợ vận tải, từng bước thành lập chi nhánh, liên doanh, liên kết, thiết bị, phương tiện GTVT,... Nghiên cứu từng bước đầu tư bổ sung, thay thế đoàn phương tiện để nâng cao năng lực cạnh tranh.

**c. Nhóm giải pháp ứng dụng khoa học công nghệ**

Tăng cường ứng dụng công nghệ hỗ trợ cho hoạt động SXKD.

**d. Nhóm giải pháp phát triển các sản phẩm dịch vụ GTGT**

Quy hoạch bố trí mặt bằng điểm đỗ, trụ sở để cung cấp dịch vụ sửa chữa bảo dưỡng, đăng kiểm phương tiện... Cung cấp dịch vụ quảng cáo trên xe hợp đồng du lịch để khai thác được quảng cáo trong xe và ngoài xe.

**e. Nhóm giải pháp điều hành sản xuất**

Tăng cường công tác quản lý điều hành hoạt động buýt và buýt công chức đảm bảo thực hiện các chỉ tiêu về chuyển lượt, khách vé lượt theo các chỉ tiêu đặt hàng, động viên người lao động để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD.

**f. Nhóm giải pháp về kỹ thuật Phương tiện**

Đầu tư bổ sung trang thiết bị cần thiết phục vụ công tác bảo dưỡng sửa chữa, công tác vệ sinh phương tiện đảm bảo xe sạch sẽ khi ra tuyến hoạt động, khi phục vụ hợp đồng.

**g. Nhóm giải pháp về quản lý**

Tăng cường công tác đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp cho cán bộ quản lý và người lao động, xây dựng chính sách thu nhập hiệu quả công việc, xây dựng chính sách tuyển



dụng, thu hút nhân lực có chất lượng cao, tái cấu trúc lại bộ máy quản lý, điều hành, thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người lao động đặc biệt là tiền lương.

#### h. Nhóm giải pháp về tài chính

Xây dựng kế hoạch tài chính theo hàng năm, sát với thực tế, với kế hoạch SXKD của Công ty. Theo dõi chặt chẽ các khoản phải thu, có biện pháp cụ thể công tác thanh quyết toán và thu hồi công nợ để giảm nợ tồn đọng, đẩy nhanh tốc độ quay vòng vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn lưu động. Bổ sung và hoàn thiện các quy chế quản lý cho phù hợp với công ty cổ phần như quy chế quản lý tài chính, quản lý các hợp đồng kinh tế...

#### **Đánh giá của tổ chức tư vấn đối với kế hoạch cổ tức và lợi nhuận**

Với tư cách là tổ chức tư vấn, Công ty cổ phần chứng khoán FPT đã tiến hành thu thập thông tin, nghiên cứu và phân tích để đưa ra những đánh giá, dự báo về hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Newway.

Đối với năm tài chính 2015 do Công ty đi vào hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần bắt đầu từ ngày 3/8/2015 nên nếu tính riêng kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần sẽ không đạt được mức kế hoạch do ĐHCĐ thành lập thông qua.

Đối với năm tài chính 2016, nếu không có những biến động bất thường và bất khả kháng tác động đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp thì kế hoạch lợi nhuận mà Công ty đưa ra có thể thực hiện được.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn dựa trên những cơ sở thông tin thu được thu thập lựa chọn lọc và dựa trên lý thuyết về tài chính mà không hàm ý đảm bảo giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư.

#### **14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay, ...)**

Công ty không có cam kết chưa thực hiện.

#### **15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh năm 2015**

##### **• Mục tiêu**

- Tiếp tục giữ vững ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh trong điều kiện thị trường vận tải du lịch hợp đồng có nhiều khóa khãn, duy trì và phát triển thị phần, đảm bảo đời sống, việc làm cho đội ngũ cán bộ công nhân viên toàn Công ty.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ theo hướng chuyên nghiệp hóa, tổ chức các khoa tập huấn cho cán bộ quản lý, thị trường và lái xe du lịch.

- Tăng cường quản trị thương hiệu, công tác quản lý kỹ thuật phương tiện và tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp.

- Duy trì là Đơn vị chủ lực của Thành phố Hà Nội trong lĩnh vực phục vụ các sự kiện chính trị, kinh tế - xã hội.

- Nghiên cứu phát triển đa dạng ngành nghề kinh doanh thương mại, dịch vụ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng tỷ lệ cổ tức hàng năm và đóng góp ngân sách nhà nước;
- Đảm bảo công tác an ninh trật tự tại Công ty, an toàn lao động, đảm bảo an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động và giữ gìn vệ sinh môi trường.

- **Nhiệm vụ cụ thể**

- Giữ vững thương hiệu Newway trên thị trường vận tải hợp đồng. Từng bước xây dựng và phát triển hoạt động du lịch lõi lành trọn gói.
- Cơ cấu lại danh mục khách hàng, lựa chọn những hợp đồng có hiệu quả;
- Xây dựng cơ chế giá linh hoạt cạnh tranh theo từng mảng khách hàng.
- Tiếp tục tăng cường quản trị nâng cao hiệu quả;
- Ổn định sản xuất kinh doanh, tổ chức nhân sự; Đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động và thu nhập bình quân người lao động.
- Xây dựng lộ trình đầu tư đổi mới phương tiện để nâng cao chất lượng, quy mô đoàn phương tiện.
- Nghiên cứu phát triển đa dạng hóa dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa, cung cấp vật tư phụ tùng cho các Đơn vị và dịch vụ quảng cáo trên xe buýt, xe hợp đồng.
- Xây dựng năng lực quản trị doanh nghiệp mạnh bằng đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ; nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và ý thức phục vụ của đội ngũ CBCNV; đào tạo, lựa chọn, tuyển dụng được nhân sự giỏi đặc biệt cho các vị trí lãnh đạo, quản lý, kinh doanh.
- Nâng cao chất lượng phục vụ hành khách bằng các biện pháp: tăng cường giáo dục đào tạo, kiểm tra giám sát, khen thưởng kỷ luật.
- Tăng cường hiệu quả quản lý, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Chuẩn bị đủ năng lực đảm nhận các loại hình vận tải khác trong Vận tải hành khách công cộng.

## 16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty (nếu có)

Công ty không có tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty.

**V. QUẢN TRỊ CÔNG TY****1. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng****1.1. Hội đồng quản trị****Bảng 15: Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị**

Họ tên	Chức vụ	Điều hành
<b>Ông Nguyễn Công Nhật</b>	Chủ tịch HĐQT	Không
<b>Ông Nguyễn Phi Thế</b>	Ủy viên HĐQT – Giám đốc	Có
<b>Ông Nguyễn Thủy</b>	Ủy viên HĐQT	Không
<b>Bà Lê Quỳnh Trang</b>	Ủy viên HĐQT	Không
<b>Bà Nguyễn Thị Thu Hà</b>	Ủy viên HĐQT – Kế toán trưởng	Có

**Thành viên Hội đồng quản trị**

<b>1. Ông: Nguyễn Công Nhật</b>	Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị
Giới tính:	Nam
Ngày sinh	07/01/1973
Số CMND	013131152 do CA Hà Nội cấp ngày 29/05/2009
Nơi sinh	Quang Trung – Vụ Bản – Nam Định
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Tổ 16 phường Phú Diễn – Q. Bắc Từ Liêm – Hà Nội
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Kinh tế Vận tải – Đại học GTVT, Thạc sỹ Quản lý Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội
Quá trình công tác:	
- Từ 1990-1995	Sinh viên trường Đại học GTVT Hà Nội
- Từ 1995-2001	Công ty Xe Du lịch Hà Nội Công ty Cổ phần Taxi CP Hà Nội
- Từ 2001-2008	Công ty Vận tải và Dịch vụ công cộng Hà Nội Tổng Công ty Vận tải Hà Nội
- Từ 2008-2013	Công ty CP Quản lý Đầu tư và Phát triển Công ty CP Ford Thăng Long Công ty CP Hợp tác Đầu tư và Phát triển
- 2013 – nay	Trưởng trung tâm kiểm tra giám sát - Tổng

	Công ty Vận tải Hà Nội
- Từ 8/2015 – nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị CTCP Vận tải Newway
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Chủ tịch hội đồng quản trị
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Trưởng Trung tâm Kiểm tra giám sát- Tổng công ty Vận tải Hà Nội
Số cổ phần sở hữu cá nhân	0 CP
Số cổ phần đại diện sở hữu nhà nước	4.200.000 CP chiếm 49,41% VDL
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao HĐQT do ĐHCĐ thông qua
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

<b>2. Ông: Nguyễn Phi Thế</b>	<b>Chức vụ: Thành viên HĐQT</b>
Giới tính	Nam
Ngày sinh	16/11/1974
Số CMND	013011105 do CA Hà Nội cấp ngày 08/9/2007
Nơi sinh	Phường Gia Viên – quận Ngô Quyền – TP Hải Phòng
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	54 ngách 141/150 Giáp Nhị, Hoàng Mai, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04 3565 4898
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ
<b>Quá trình công tác:</b>	
- Từ 2002 – 2006	Làm việc tại Ban quản lý dự án I, Tỉnh Quảng Ninh
- Từ 12/2006 – 02/2007	Làm việc tại Ban quản lý phát triển Vận tải công cộng và xe điện Hà Nội
- Từ 02/2007 – 6/2009	Cán bộ công tác tại Ban dự án đường sắt đô thị Hà Nội

- Từ 07/2009 - 12/2011	Chuyển về sở xây dựng Hà Nội
- Từ 01/2012 – 2013	Làm việc tại Tổng công ty Vận tải Hà Nội
- Từ 2013 – 2015	Phó Giám đốc Xí nghiệp Vận tải Du Lịch Hà Nội
- Từ 01/01/2015 - 12/8/2015	Giám đốc Xí nghiệp Vận tải Du lịch Hà Nội
- Từ 8/2015 đến nay	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải Newway
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên Hội đồng quản trị - Giám đốc công ty
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu cá nhân	3.200CP chiếm 0,38% VDL
Số cổ phần đại diện vốn nhà nước	2.500.000 CP chiếm 29,41% VDL
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao HĐQT do ĐHCĐ thông qua
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

<b>3. Ông: Nguyễn Thủy</b>	<b>Chức vụ: Thành viên HĐQT</b>
Giới tính	Nam
Ngày sinh	03/02/1977
Số CMND	013195856 do CA Hà Nội cấp ngày 23/05/2009
Nơi sinh	Ninh Bình
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số 15B – gác 405/220 Đường Ngọc Thụy, Tổ 36 P. Ngọc Thụy – Long Biên – Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	0439763585
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ KTVT
Quá trình công tác:	
- Từ 1995-2000	Sinh viên trường Đại học GTVT
- Từ 2000-2001	Cán bộ Kế hoạch – Công ty CT giao thông 124
- Từ 2001-2004	CV Phòng Kế hoạch đầu tư - Công ty Vận tải và dịch vụ công cộng Hà Nội

- Từ 2004-2005	CV kế hoạch-Khối VTHKCC – Tổng công ty vận tải Hà Nội
- Từ 2005-2006	CV Phòng kế hoạch đầu tư và phát triển – Tổng công ty Vận tải Hà Nội
- Từ 6/2006-10/2006	Phó trưởng Trung tâm điều hành xe buýt – Tổng Công ty Vận tải Hà Nội
- Từ 10/2006-3/2007	Phó phụ trách Trung tâm điều hành xe buýt – Tổng Công ty Vận tải Hà Nội
- Từ 4/2007-2/2008	Phó Giám đốc, chủ tịch công đoàn Trung tâm Tân An – Tổng công ty Vận tải Hà Nội
- 3/2008–nay	Trưởng Trung tâm điều hành xe buýt – Tổng công ty Vận tải Hà Nội Bí thư Đoàn Thanh niên Văn phòng cơ quan Tổng Công ty Vận tải Hà Nội từ năm 2012 đến nay
- Từ 8/2015 – nay	Thành viên HĐQT CTCP Vận tải Newway
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Trưởng Trung Tâm Điều hành – TCT vận tải Hà Nội Bí thư Đoàn Thanh niên Văn phòng cơ quan Tổng Công ty Vận tải Hà Nội
Số cổ phần sở hữu cá nhân	0 CP
Số cổ phần đại diện vốn nhà nước	600.000 CP chiếm 7,06% VDL
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao HĐQT do ĐHCĐ thông qua
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

<b>4. Bà: Lê Quỳnh Trang</b>	<b>Chức vụ: Thành viên HĐQT</b>
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	09/09/1979
Số CMND	011887136 do CA Hà Nội cấp ngày 5/3/2008
Nơi sinh	Thanh Hóa
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số 10/58/38 Xuân La – Tây Hồ - HN

Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kế toán – ngoại ngữ: Tiếng anh C
Quá trình công tác:	
- Từ 1997-2001	Sinh viên Trường Đại học Tài chính – Kế toán
- Từ 2001-2005	Kế toán tại Ban quản lý. Phát triển vận tải công cộng và xe điện Hà Nội nay là Ban Quản lý Đường sắt đô thị Hà Nội
- Từ 2005-nay	Kế toán tại Tổng công ty Vận tải Hà Nội
- Từ 8/2015 đến nay	Thành viên HĐQT CTCP Vận Tải Newway
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Kế toán tại Tổng Công ty Vận tải Hà Nội
Số cổ phần sở hữu cá nhân	0 CP
Số cổ phần đại diện vốn nhà nước	600.000 CP chiếm 7,06% VDL
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao HĐQT do ĐHCĐ thông qua
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

<b>5. Bà: Nguyễn Thị Thu Hà</b>	<b>Chức vụ: Thành viên HĐQT</b>
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	31/12/1980
Số CMND	012990192 do CA Hà Nội cấp ngày 13/9/2007
Nơi sinh	Hà Nam
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	T11, 0112B-Times City
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04 3565 4898
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Chuyên ngành tài chính kế toán
Quá trình công tác:	
- Từ 1998-2012	Chuyên viên Ban tài chính kế toán – Tổng công ty vận tải Hà Nội

- Từ 10/2012 – T7/2015	Trưởng phòng Tài chính – Kế toán Xí nghiệp Vận tải du lịch Hà Nội
- Từ 8/2015 – nay	Thành viên HĐQT – Kế toán trưởng CTCP Newway
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu cá nhân	34.200 CP chiếm 0,4% VDL
Số cổ phần đại diện vốn nhà nước	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao HĐQT do ĐHCĐ thông qua
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

## 1.2. Ban Giám đốc

**Bảng 16: Thành viên Ban Giám đốc và Kế toán trưởng**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	<b>Nguyễn Phi Thế</b>	Giám Đốc
2	<b>Đỗ Văn Huy</b>	Phó Giám đốc
3	<b>Doãn Đức Liêm</b>	Phó Giám đốc
4	<b>Nguyễn Thị Thu Hà</b>	Kế toán trưởng

<b>1. Ông Nguyễn Phi Thế</b>	Chức vụ: Giám Đốc
Sơ yếu lý lịch đã trình bày ở mục Hội đồng quản trị	

<b>2. Ông Đỗ Văn Huy</b>	Chức vụ: Phó Giám đốc
Giới tính	Nam
Ngày sinh	21/01/1976
Số CMND	012313064 do CA Hà Nội cấp ngày 27/5/2010
Nơi sinh	Xã Trường Giang, Huyện Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh



Địa chỉ thường trú	Số nhà 14/15 ngõ 117 - Trần Cung - Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04 3565 4898
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư
Quá trình công tác:	
- Từ 1998 – 1999	Chuyên viên Ban nghiệp vụ - Phòng Quản lý Cảng – Cụm cảng HKSB miền Bắc
- Từ 1999 – 5/2002	Chuyên viên Kế hoạch - Văn phòng Kế hoạch tổng hợp – Xí nghiệp điện nước công trình
- Từ 2002 – 2005	Chuyên viên Kế hoạch – văn phòng kế hoạch tổng hợp, trung tâm dịch vụ kỹ thuật hàng không – cụm cảng HK miền Bắc
- Từ 6/2005 – 11/2006	Chuyên viên Văn phòng kế hoạch – trung tâm dịch vụ KT hàng không
- Từ 11/2006 – 30/6/2011	Công tác tại Tổng Công ty Vận tải Hà Nội
- Từ 30/6/2011 – 30/3/2015	Phó Giám đốc Xí nghiệp buýt 10-10
- Từ 01/4/2015 12/8/2015	Phó Giám đốc Xí nghiệp Vận tải Du lịch Hà Nội
- Từ 13/8/2015 đến nay	Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải Newway
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Phó giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu cá nhân	4.500 CP chiếm 0,05% VDL
Số cổ phần đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không
<b>3. Ông Doãn Đức Liêm</b>	Chức vụ: Phó Giám đốc
Giới tính	Nam
Ngày sinh	05/04/1972
Số CMND	031072000007 do cục trưởng cục cảnh sát cấp ngày 25/12/2013
Nơi sinh	Hải Phòng

Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	P 509, 137 Nguyễn Ngọc Vũ, Cầu Giấy, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04 3565 4898
Trình độ văn hóa	Đại học
Trình độ chuyên môn	Cử nhân
Quá trình công tác:	
- Từ 4/2003 – 12/2008	Giám đốc Công ty PRESTON TRADE Ltd, Odessa, Ucraina
- Từ 7/2009 – 12/2011	Chuyên viên Văn phòng Tổng Công ty vận tải Hà Nội
- Từ 1/2012 – 2013	Phó trưởng Trung tâm vé xe buýt – Tổng Công ty Vận tải Hà Nội
- Từ 2013 – 6/2015	Phó Giám đốc Trung Tâm Tân Đạt
- Từ 6/2015 – 12/8/2015	Phó Giám đốc Xí nghiệp Vận tải Du lịch Hà Nội
- Từ 13/8/2015 đến nay	Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải Newway
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Phó giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu cá nhân	0 CP
Số cổ phần đại diện	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

<b>4. Bà Nguyễn Thị Thu Hà</b>	Chức vụ: Kế toán trưởng
Đã trình bày ở mục Hội đồng quản trị	

**1.3. Ban Kiểm soát**

**Bảng 17: Thành viên ban kiểm soát**

Họ tên	Chức vụ
<b>Ông Cáp Văn Minh</b>	<b>Trưởng ban kiểm soát</b>
<b>Bà Phan Thị Thu Hương</b>	Thành viên ban kiểm soát
<b>Bà Lê Thanh Vi</b>	Thành viên ban kiểm soát

<b>1. Ông: Cáp Văn Minh</b>	Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát
Giới tính	Nam
Ngày sinh	10/8/1974
Số CMND	024074000045 do Cục trưởng cục cảnh sát cấp ngày 4/8/2014
Nơi sinh	Hưng Yên
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Căn hộ 11D1, Chung cư 156 ngõ Xã Đàn 2, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Tài chính Kế toán Thạc sỹ quản trị kinh doanh
Quá trình công tác:	
- Từ 1999-2004	Học tại trường đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội
- Từ 2004-2008	CV – Công ty Mua bán nợ và tài sản tồn đọng của doanh nghiệp – Bộ tài Chính
- Từ 2008-2010	Học tại trường Đại học Griggs Hoa Kỳ được tổ chức và đào tạo tại Việt Nam – Trường Đại học quốc gia Hà Nội
- Từ 2009-4/2011	Kiểm soát nội bộ - Công ty Quản lý quỹ Dầu khí toàn cầu
- Từ 5/2011-5/2013	Phó phòng đầu tư – công ty Cổ phần Thương mại và đầu tư Việt Nam
- Từ 6/2013-12/2014	Phó phòng kế toán tài chính – Công ty TNHH

	MTV Khai thác điểm đỗ xe Hà Nội
- Từ 1/2015 - nay	CV Ban tài chính kế toán – Tổng công ty vận tải Hà Nội
- Từ 8/2015 đến nay	Trưởng ban kiểm soát CTCP Vận tải Newway
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Trưởng ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chuyên viên Ban tài chính kế toán Tổng Công ty Vận tải HN
Số cổ phần sở hữu cá nhân	0 CP
Số cổ phần đại diện vốn nhà nước	116.000 CP chiếm 1,36% VDL
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

<b>2. Bà Phan Thị Thu Hương</b>	Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	19/12/1963
Số CMND	011651536 do CA Hà Nội cấp ngày 18/9/2007
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số nhà 25 tổ 15 khu tập thể quân đội Mai Dịch, Mai Dịch, Quận Cầu giấy, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04 3565 4898
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư kinh tế Vận tải
Quá trình công tác:	
- Từ 1982-1987	Sinh viên Đại học GTVT Hà Nội
- Từ 1988-7/2001	Nhân viên Văn phòng Xí nghiệp BDSC-Công ty xe buýt Hà Nội
- Từ 7/2001-6/2010	Nhân viên phòng kế hoạch điều độ - Xí nghiệp xe buýt Hà Nội
- Từ 6/2010-8/2012	Nhân viên phòng Tài chính kế toán – Xí nghiệp

	Kinh doanh Tổng hợp Hà Nội Vào cấp ủy chi bộ Phó chủ tịch Công đoàn
- Từ 8/2012-9/2014	Phó phòng Kiểm soát chất lượng – Xí nghiệp Vận tải du lịch Hà Nội
- Từ 9/2014-nay	Phó Phụ trách phòng Nhân sự - Xí nghiệp Vận tải Du lịch Hà Nội
- Từ 8/2015 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát CTCP Vận tải Newway
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên Ban kiểm soát Phó Phụ trách phòng Nhân sự
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu cá nhân	7.100 CP chiếm 0,08% VDL
Số cổ phần đại diện vốn nhà nước	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

<b>3. Bà Lê Thanh Vi</b>	Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	22/8/1977
Số CMND	011869750 CA Hà Nội cấp ngày 24/2/2010
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số 13 Huỳnh Thúc Kháng – Đống Đa – Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04 3565 4898
Trình độ văn hóa	Đại học
Trình độ chuyên môn	Cử nhân
Quá trình công tác:	
- Từ 01/2000 – 06/2001	Nhân viên nghiệm thu cấp phát lệnh vận chuyển và bán vé ký hợp đồng thuộc đoàn xe kinh

	doanh – Công ty xe buýt HN
- Từ 06/2001 – 12/2001	Là nhân viên Công ty Vận tải và dịch vụ Công cộng HN
- Từ 1/2002 – 5/2004	Là nhân viên thị trường thuộc phòng Kinh doanh Xí nghiệp kinh doanh Tổng hợp Hà Nội – Công ty vận tải và dịch vụ Công cộng HN
- Từ 5/2004 – 2012	Làm việc tại Xí nghiệp Kinh doanh Tổng hợp Hà Nội – Chi nhánh Tổng Công ty Vận tải Hà Nội
- Từ 2012 - 2015	Phó trưởng phòng Kinh doanh 1 Xí nghiệp Vận tải Du lịch Hà Nội
- Từ T3/2015 đến nay	Phó trưởng phòng Kinh doanh 1 Công ty cổ phần Vận tải Newway
- Từ 8/2015 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát CTCP Vận tải Newway
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên Ban kiểm soát Phó phòng kinh doanh 1
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu cá nhân	22.900 CP chiếm 0,27% VDL
Số cổ phần đại diện vốn nhà nước	0 CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

## 2. Kế hoạch tăng cường quản trị

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty và dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh cho những năm tiếp theo, Hội đồng quản trị đã định hướng hoạt động cụ thể như sau:

- Đảm bảo hoạt động của Công ty tăng trưởng, an toàn và hiệu quả.
- Tổ chức triển khai thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Thực hiện đúng, hoàn thành tốt trách nhiệm của Hội đồng quản trị trước Đại Hội đồng cổ đông với các quy định cụ thể về trách nhiệm/quyền hạn tại điều lệ Công ty và quy định của Nhà Nước về trách nhiệm/Quyền hạn của Hội đồng quản trị về quản trị với công ty đại chúng.
- Chỉ đạo, giám sát Ban điều hành, cán bộ quản lý sử dụng nguồn lực hiện có một cách hợp lý, hiệu quả nhất.

- Xây dựng quy chế quản trị nội bộ theo Luật Doanh nghiệp, các quy định hiện hành và các văn bản dưới luật hướng dẫn, trong đó quy định rõ chức năng, thành phần, quyền lợi của HĐQT, Ban GD, BKS...
- Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động, các văn bản liên quan phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp 2014 và các quy định hiện hành về quản trị công ty.

## **VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

### **1. Tổ chức kiểm toán**

#### **Công ty TNHH Kiểm toán và Tư Vấn A&C**

Trụ sở chính: 96 Đinh Tiên Hoàng, Phường 1, Q. Bình Thạnh, Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84).8 3822 7158

Fax: (84).8 3841 8790

### **2. Tổ chức tư vấn**

#### **Công ty cổ phần Chứng khoán FPT**

##### ***Trụ sở chính***

Địa chỉ: 71 Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội.

Điện thoại: 04.3773 70 70/ 2271 71 71

Fax: 04.3773 90 58

Email: [fptsecurities@fpts.com.vn](mailto:fptsecurities@fpts.com.vn)

Website: [www.fpts.com.vn](http://www.fpts.com.vn)

##### ***Chi nhánh tại Tp Hồ Chí Minh***

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Ben Thanh Times Square, 136 -138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08.6290 86 86

Fax: 08.6291 0607

##### ***Chi nhánh tại Tp Đà Nẵng***

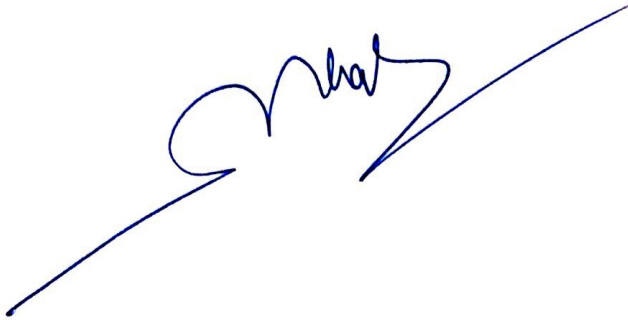
Địa chỉ: 100 Quang Trung, Phường Thạch Thanh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng

Điện thoại: (84-511) 355 3666

Fax: (84-511) 355 3888

Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 2016

**TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ - CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI NEWWAY**  
**CHỦ TỊCH HĐQT** **GIÁM ĐỐC**



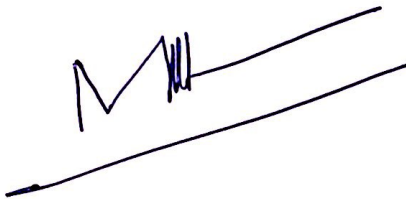
**NGUYỄN CÔNG NHẬT**

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



**NGUYỄN PHI THẾ**

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**



**CÁP VĂN MINH**



**NGUYỄN THỊ THU HÀ**

**TỔ CHỨC TƯ VẤN - CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT**  
**GIÁM ĐỐC TƯ VẤN**



**NGUYỄN THỊ HẠNH**